

Bản án số: 128/2020/HSST
Ngày 23/7/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền Hòa

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Văn Kinh
- Bà Phan Thị Nga

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Mai - Thư ký
Tòa án quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Quách Tiến Dũng - Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 23 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự, thụ lý số 124/2020/HSST ngày 06/7/2020 - theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 124/QĐ-HS ngày 11 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

NGUYỄN THỊ N; sinh ngày 01 tháng 5 năm 1987 tại Hà Nội; hộ khẩu thường trú: Nhà B4 tổ 29 phường Ô, quận Đ, Thành phố Hà Nội; hiện ở tại: Số 79^A ngách 318/100 đường L, phường Ô, quận Đ, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: (không); trình độ văn hóa: 12/12; con ông: Nguyễn Khắc M và bà: Nguyễn Thị Bích L; chồng là Nguyễn Văn Đ (đã ly hôn) và có 01 con (13 tuổi).

Danh chỉ bản số: 123 lập ngày 23/03/2020 tại Công an quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

02 Tiền án:

1. Ngày 01/11/2010 Tòa án nhân dân quận Đống Đa kết án 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 17 tháng 28 ngày về tội Đánh bạc.

2. Ngày 30/5/2012 Tòa án nhân dân quận Đống Đa kết án 07 năm tù về tội Cố ý gây thương tích. Buộc bị cáo phải chấp hành 08 tháng 28 ngày tù của bản án số 488/HSST ngày 01/11/2010 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội. Hình phạt chung của hai bản án là 07 năm 08 tháng 28 ngày tù.

Tiền sự: (không).

Tạm giữ: 21/02/2020; hủy bỏ tạm giữ: 01/3/2020

Hiện bị cáo tại ngoại (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau:

Khoảng 23h30 ngày 20/02/2020 tổ công tác Công an phường B, quận H trong khi làm nhiệm vụ phát hiện Nguyễn Thị N đứng trước cửa khách sạn A25 - 61 phố L, quận H, Thành phố Hà Nội có biểu hiện nghi vấn đã tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, N tự lấy trong túi áo khoác bên phải ra 01 túi nylon bên trong chứa 10 viên nén màu ghi xám. N khai nhận các viên nén là ma túy “kẹo” mang đi để bán kiếm lời. Tổ công tác đã đưa N cùng toàn bộ tang vật về trụ sở Công an phường B để giải quyết.

Thu giữ của Nguyễn Thị N:

- 01 gói nylon màu xám kích thước khoảng (4x7 cm) bên trong chứa 10 viên nén màu ghi xám.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO RENO 2 màu xanh đen, Sim1: 0917351177, Sim 2: 0931929636.

Theo kết luận giám định số 1426 ngày 28/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội kết luận: 10 viên nén màu ghi xám trong 01 túi nylon đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 5,129 gam.

Tiến hành kiểm tra điện thoại của Nguyễn Thị N phát hiện một số tin nhắn, cuộc gọi có dấu hiệu liên quan đến ma túy: Tin nhắn từ số 0854715598 đến lúc 23h02 và 23h08 có nội dung “lấy cho e 10 viên e gửi chị 4 triệu 8 trăm cả tiền sip nhé” và “chị lấy cho e 10 viên kẹo e gửi 4 triệu 8 trăm nhé”.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra, Nguyễn Thị N khai: Khoảng 22h30 ngày 20/02/2020 N nhận được điện thoại từ số 0854715598 của một người phụ nữ không quen biết hỏi mua 10 viên ma túy tổng hợp với giá 4.800.000 đồng. N đồng ý bán ma túy và thỏa thuận giao ma túy tại khách sạn A25 - 61 phố L. Sau khi thỏa thuận với khách mua ma túy, N đi xe ôm đến khu vực gầm cầu C, quận H, Thành phố Hà Nội gặp 01 nam thanh niên không rõ lai lịch mua 10 viên ma túy tổng hợp với giá 3.500.000 đồng. Sau đó, N cho ma túy vào túi áo khoác bên phải rồi đi xe ôm đi đến 61 phố L, quận H, Thành phố Hà Nội đợi khách giao ma túy thì bị Tổ công tác kiểm tra bắt giữ như đã nêu trên. Nếu bán trót lọt số ma túy trên, N hưởng lợi 1.300.000 đồng. Chiếc điện thoại di động bị thu giữ, N sử dụng vào mục đích mua bán trái phép chất ma túy.

Về đối tượng đã bán ma túy cho N, do N khai không biết rõ căn cước nên Cơ quan điều tra đã dẫn giải N đến địa điểm mua ma túy nhưng không xác định được đối tượng nên không có căn cứ để xử lý. Đối với đối tượng mua ma túy của N có số điện thoại 0854715598, Cơ quan điều tra đã tiến hành thu thập tài liệu, chứng cứ nhưng không xác định được căn cước nên không có căn cứ điều tra, làm rõ để xử lý.

Tại bản cáo trạng số 118/CT-VKS ngày 26/6/2020 Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm truy tố Nguyễn Thị N về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo điểm i, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa Nguyễn Thị N khai khoảng 22h30 ngày 20/02/2020 N nhận được điện thoại từ số 0854715598 của một người phụ nữ không

quen biết hỏi mua 10 viên ma túy tổng hợp với giá 4.800.000 đồng. N đồng ý và thỏa thuận giao ma túy tại khách sạn A25 - 61 phố L. Sau đó, N đi xe ô tô đến khu vực gầm cầu C, quận H, Thành phố Hà Nội gặp và mua của một nam thanh niên không rõ căn cước mua 10 viên ma túy tổng hợp (theo kết luận giám định là MDMA có tổng khối lượng là 5,192gam). Sau khi mua được ma túy N cất vào túi áo khoác bên phải rồi đi xe ô tô đến 61 phố L, quận H, Thành phố Hà Nội đợi giao ma túy cho khách, nhưng N chưa kịp gặp và giao ma túy cho khách thì bị Tổ công tác kiểm tra bắt giữ cùng vật chứng. Vì vậy, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thị N về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo điểm i, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015. Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i, q khoản 2 Điều 251; điểm n, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt Nguyễn Thị N với mức án từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù. Vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu huỷ toàn bộ ma túy và 02 sim điện thoại. Điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Reno 2 màu xanh, liên quan đến hành vi phạm tội nên cho tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo khai báo thành khẩn, hiện bị cáo đang mang thai. Bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng: Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàn Kiếm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Khoảng 23h30 ngày 20/02/2020 Công an phường B phát hiện Nguyễn Thị N đang đứng trước cửa khách sạn A25 - 61 phố L, Thành phố Hà Nội có biểu hiện nghi vấn nên đã kiểm tra. Khi bị kiểm tra N tự nguyện lấy trong túi áo khoác 01 túi nylon bên trong có chứa 10 viên nén màu ghi xám (theo kết luận giám định là 5,129 gam MDMA); 01 chiếc điện thoại di động giao nộp cho Công an. Theo N khai, số ma túy trên N mua của một nam thanh niên ở khu vực gầm cầu C với giá 3.500.000 đồng. N đã mang số ma túy này đến khách sạn A25 - 61 phố L để bán cho một người phụ nữ (không rõ căn cước) đã hỏi mua qua điện thoại di động từ trước đó. Khi đến nơi, N đang đứng đợi để giao ma túy cho người mua thì bị Công an phát hiện, bắt giữ cùng toàn bộ tang vật.

Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Thị N đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tội và hình phạt được quy định tại điểm i, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước và trật tự an toàn xã hội. Bị cáo biết rõ hành vi bán ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng do háo lợi nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do đó hành vi của bị cáo cần thiết phải bị truy tố và xét xử.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo khai báo thành khẩn, bị cáo là phụ nữ có thai; đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm n, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Với những phân tích trên, Hội đồng xét xử căn cứ tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, hậu quả của vụ án; căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; căn cứ nhân thân bị cáo đã có 02 tiền án chưa được xóa án tích - lần phạm tội này là Tái phạm nguy hiểm. Bị cáo nghiện ma túy; do vậy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian vừa có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Biện pháp tư pháp:

+ Tịch thu, tiêu hủy 5,129 gam MDMA.

+ Điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno2 màu xanh đã qua sử dụng, bên trong có 02 số thuê bao: 0917351177 và 0931929636 thu giữ của bị cáo, là phương tiện liên lạc mua bán ma túy nên cho tịch thu, tiêu hủy.

Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: NGUYỄN THỊ N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng: điểm i, q khoản 2 Điều 251; điểm n, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

3. Hình phạt:

Xử phạt: NGUYỄN THỊ N **08 (tám) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Được trừ vào thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/02/2020 đến ngày 01/3/2020.

4. Biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

a. Tịch thu, tiêu hủy:

+ Một phong bì đã niêm phong, trên mép niêm phong có chữ ký của Nguyễn Thị N, giám định viên Nguyễn Văn H, cán bộ Công an phường Nguyễn Trọng N, người chứng kiến Nguyễn Xuân H (đựng một túi nylon bên trong có 10 viên nén màu ghi xám là 5,129 gam MDMA đã lấy mẫu 1,078gam để giám định, số lượng ma túy còn lại 4,051gam MDMA);

+ Hai sim điện thoại đã cũ.

a. Tịch thu, sung quỹ Nhà nước: Một điện thoại di động kiểu dáng OPPO Reno 2 màu xanh, máy cũ đã qua sử dụng, vỏ máy có nhiều vết xước.

Các máy và sim điện thoại đều đã cũ, tại thời điểm bàn giao tang vật máy không mở được do đó chất lượng, hiện trạng không rõ).

(Tang vật hiện giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm - theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 15/7/2020).

5. Án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTP Hà Nội;
- VKSNDQ Hoàn Kiếm;
- THAQ Hoàn Kiếm;
- CAQ Hoàn Kiếm;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Thị Hiền Hòa